BIỂU PHÂN CÔNG
Nhiệm vụ cán bộ - giáo viên - nhân viên học kì II - Năm học 2023 - 2024
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 01/QĐ-THTBB ngày 02/1/2024 của HT trường TH Thạch Bàn B)

I. Ban giám hiệu

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Chức vụ	Trình độ CM, LL	Năm vào ngành	Nhiệm vụ được phân công	Số tiết đượcphân công dạy
1.	Nguyễn Thị Thu Hương	02/8/1969	BTCB - HT	ĐH - QLGD	1988	- Bí thư chi bộ, Hiệu trưởng:	- 2 tiết/tuần tại lớp5A2và 5 A4: HĐNGCK
2.	Trần Thị Bích Diệp	09/10/1981	PBTCB - PHT- CTCĐ	ĐHSP - TC	2011	- Phó bí thư chi bộ, phó hiệu trưởng, CTCĐ	- 4 tiết/tuần tại lớp 4A2; 4A3; 4A6; 5A2
3.	Đỗ Thanh Hương	22/10/1982	PHT	ĐHSP - TC	2007	Phó Hiệu trưởng	- 4 tiết/tuần tại lớp 2A1, 2A3 và 1A6

II. Các tổ chuyên môn
1. Tổ chuyên môn số 1:

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ CM, LL	Năm vào ngành	Chức vụ	Nhiệm vụ được phân công	Số tiết dạy theo khối	Số tiết giảm trừ				Số tiết thừa phân công GV dạy	TS tiết thực dạy
								theo chức danh	CN	con nhỏ	PT		
1	Nguyễn Thị Bích Loan	04/06/1976	ĐHSP	1997	TTCM,GVCN lớp 1A1	- KT khối 1 - GVCN lớp 1A1 - Chịu trách nhiệm BDHS tham gia các sân chơi trí tuệ khối 1	21	03	03			2	25
2	Bùi Thị Thúy Hà	15/01/1994	ĐHSP	2016	GVCN lớp 1A2	- GVCN lớp 1A2: thực hiện nhiệm vụ theo điều 27 trong điều lệ trường TH và Điều 4,5,6 trong VBHN số 03/VBHN-BGDĐT ngày 23/6/2017. - Chịu trách nhiệm BDHS tham gia các cuộc thi về văn thể mĩ.	21	0	3			0	23

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ CM, LL	Năm vào ngành	Chức vụ	Nhiệm vụ được phân công	Số tiết dạy theo khối	Số tiết giảm trừ				Số tiết thừa phân công GV dạy	TS tiết thực dạy
								theo chức danh	CN	con nhỏ	PT		
3	Trần Thị Thu Trang	20/03/1993	ĐHSP	2014	TBTTND - GVCN lớp 1A3	- TBTTND: Chỉ đạo các thành viên trong ban TTND thực hiện nhiệm vụ theo mục II phần 1 của công văn số: 469/HD-CĐN của Tổng LĐLĐ Việt Nam ngày 22/10/2009, chịu trách giám sát công tác tài chính, QCDC, các hoạt động khác của nhà trường - GVCN lớp 1A2. - Chịu trách nhiệm chính trong việc hỗ trợ GV trong khối về CNTT trong các cuộc thi	21	2	3			2	23
4	Khúc Thu Hồng	03/10/1991	ĐHSP	2013	BT chi đoàn - GVCN lớp 1A4	- GVCN lớp 1A4 - Phối hợp với đ/c Loan chịu trách nhiệm hướng dẫn GV, HS tham gia các cuộc thi văn thể mĩ.	21	0	3			0	23
5	Lê Thu Hằng	14/09/1991	TCSP	2013	GVCN lớp 1A5	- GVCN lớp 1A5. - Phối hợp hỗ trợ HS tham gia các cuộc thi VN	21	0	3			0	23
6	Vũ Thu Hoài	24/10/1993	ĐHSP	2012	GVCN lớp 1A6	- Uỷ viên BCHCĐ: thực hiện theo nhiệm vụ phân công của CTCĐ - GVCN lớp 1A6 - Phối hợp BDHS tham gia các cuộc thi về văn nghệ	21	2	3			1	25

2.Tổ chuyên môn khối 2:

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ CM, LL	Năm vào ngành	Chức vụ	Nhiệm vụ được phân công	Số tiết dạy theo khối	Số tiết giảm trừ				Số tiết thừa phân công GV dạy	TS tiết thực dạy
								theo chức danh	CN	con nhỏ	PT		
1	Lê Thị Diệu Linh	19/12/1995	ĐHSP	2016	TTCM-GVCN lớp 2A1	- Thư kí HĐ GVCN lớp 2A1,chịu trách nhiệm chính trong các hoạt động CNTT của tổ.	21	03	03			2	25
2	Đinh Thị Ninh Trang	16/02/1995	ĐHSP		GVCN lớp 2A2	- GVCN lớp 2A2. - Phối hợp với các thành viên trong tổ chịu trách nhiệm HD HS tham gia các cuộc thi về Mĩ thuật.	21	0	3			0	23
3	Vương Thảo Linh	01/03/2001	ĐHSP		GVCN lớp 2A3	- GVCN lớp 2A3. - Chịu trách nhiệm chính trong tổ bồi dưỡng HS tham gia các cuộc thi về TDTT	21	0	3			0	23
4	Nguyễn Hồng Nhung	09/10/1996	CĐSP	2020	GVCN lớp 2A4	- GVCN lớp 2A4 - Chịu trách nhiệm chính trong tổ BDHS tham gia các cuộc thi về văn nghệ, mĩ thuật	21	0	3			01	23
5	Nguyễn Thị Hoa	25/05/1994	ĐHSP	2016	GVCN lớp 2A5	- GVCN lớp 2A5 - Phối hợp BDHS tham gia các cuộc thi về văn nghệ.	21		3			01	23
6	Ngô Thị Quỳnh Trang	21/04/1994	CĐSP		GVCN lớp 2A6	- GVCN lớp 2A6 - Chịu trách nhiệm chính BDHS tham gia các cuộc thi về Mĩ thuật.	21		3			0	23

3. Tổ chuyên môn khối 3:

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ CM, LL	Năm vào ngành	Chức vụ	Nhiệm vụ được phân công	Số tiết dạy theo khối	Số tiết giảm trừ				Số tiết thừa phân công GV dạy	TS tiết thực dạy
								theo chức danh	CN	con nhỏ	PT		
1	Mai Thanh Hòa	13/06/1992	ĐHSP	2013	TTCM-GVCN lớp 3A1	- KT khối 3, GVCN lớp 3A1 - Chịu trách nhiệm chính BDHS tham gia các sân chơi trí tuệ khối 3; - Hỗ trợ GV, HS tham gia các cuộc thi về CNTT, - Thành viên tổ CNTT: Phối hợp với các tổ CNTT thực hiện các nhiệm vụ về CNTT của trường.	19	03	03			1	25
2	Lê Ánh Nguyệt Lệ	07/11/1992	ĐHSP	2017	GVCN lớp 3A2	- Tổ phó: thực hiện các nhiệm vụ theo sự phân công của TTCM, GVCN lớp 3A2: thực hiện nhiệm vụ theo điều 27 trong điều lệ trường TH và Điều 4,5,6 trong VBHN số 03/VBHN-BGDĐT ngày 23/6/2017. - Chịu trách nhiệm BDHS tham gia các cuộc thi về văn nghệ.	19	1	3			0	23
3	Vũ Thị Thu Hương	15/06/1993	ĐHSP	2020	CN lớp 3A3	- GVCN lớp 3A3. - Phối hợp thực hiện các nhiệm vụ về CNTT trong tổ theo phân công của đồng chí TTCM	19	0	3				22
4	Đào Thị Nhàn	29/03/1996	ĐHSP	2020	GVCN lớp 3A4	- GVCN lớp 3A4. - Chịu trách nhiệm BDHS khối tham gia các cuộc thi do trường, quận phát động.	19	0	3				22
5	Đinh Hằng Nga	24/08/1996	ĐHSP	HĐ 2018	GVCN lớp 3A5	- GVCN lớp 3A5 - Phối hợp hỗ trợ HS tham gia các cuộc thi TDTT	19		3				22

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ CM, LL	Năm vào ngành	Chức vụ	Nhiệm vụ được phân công	Số tiết dạy theo khối	Số tiết giảm trừ				Số tiết thừa phân công GV dạy	TS tiết thực dạy
								theo chức danh	CN	con nhỏ	PT		
6	Nguyễn Thị Hồng Minh	24/09/1999	CĐSP	2022	GVCN lớp 3A6	- GVCN lớp 3A6 - Chịu trách nhiệm chính trong việc hỗ trợ HS trong khối các cuộc thi về TDTT.	19		3				22
7	Trần Thị sao Mai	02/08/1993	ĐHSP	2018	GVCN lớp 3A6	- GVCN lớp 3A7 - Chịu trách nhiệm chính trong các cuộc thi của GV, HS của khối về Mĩ thuật.	19		3				22

4. Tổ chuyên môn khối 4:

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ CM, LL	Năm vào ngành	Chức vụ	Nhiệm vụ được phân công	Số tiết dạy theo khối	Số tiết giảm trừ				Số tiết thừa phân công GV dạy	TS tiết thực dạy
								theo chức danh	CN	con nhỏ	PT		
1	Đinh Thị Hồng Quyến	30/03/1977	CĐSP	1998	TTCM-GVCN 4A1	- KT khối 4, GVCN lớp 4A1. - Chịu trách nhiệm chính BDHS tham gia các sân chơi trí tuệ khối 4; - Hỗ trợ GV, HS tham gia các cuộc thi về CNTT - Thành viên tổ CNTT: Phối hợp với các tổ CNTT thực hiện các nhiệm vụ về CNTT của trường.	21	03	03			2	25
2	Trần Thị Hồng	02/09/1986	ĐHSP	2010	GVCN lớp 4A3	- GVCN lớp 4A2: thực hiện nhiệm vụ theo điều 27 trong điều lệ trường TH và Điều 4,5,6 trong VBHN số 03/VBHN-BGDĐT ngày 23/6/2017. - Chịu trách nhiệm BDHS tham gia các cuộc thi về văn nghệ.	21	0	3			1	23

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ CM, LL	Năm vào ngành	Chức vụ	Nhiệm vụ được phân công	Số tiết dạy theo khối	Số tiết giảm trừ				Số tiết thừa phân công GV dạy	TS tiết thực dạy
								theo chức danh	CN	con nhỏ	PT		
3	Nguyễn Thị Thu Hà	03/7/1987	ĐHSP	2021	GVCN lớp 4A3	- GVCN lớp 4A3 - Phối hợp thực hiện các nhiệm vụ về CNTT trong tổ theo phân công của đồng chí TTCM	21	0	3			1	23
4	Trịnh Hà Phương	23/12/1996	CĐSP	HĐ 2021	GVCN lớp 4A4	- GVCN lớp 4A4 - Chịu trách nhiệm BDHS khối tham gia các cuộc thi do trường, quận phát động.	21	0	3			1	23
5	Lương Nhật Thảo	26/10/2001	CĐSP	2022	GVCN lớp 4A5	- GVCN lớp 4A5. - Phối hợp hỗ trợ HS tham gia các cuộc thi TDTT	21		3			1	23
6	Phạm Thị Ngọc Bích	10/02/1982	TS	2000	GVCN lớp 4A6	- GVCN lớp 4A6 - Chịu trách nhiệm chính trong việc hỗ trợ HS trong khối các cuộc thi về TDTT.	21		3			1	23

5. Tổ chuyên môn khối 5:

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ CM, LL	Năm vào ngành	Chức vụ	Nhiệm vụ được phân công	Số tiết dạy theo khối	Số tiết giảm trừ				Số tiết thừa phân công GV dạy	TS tiết thực dạy
								theo chức danh	CN	con nhỏ	PT		
1	Hoàng Hương Huyền	05/10/1974	ĐHSP	1993	TTCM-GVCN lớp 5A1	- KT khối 5, GVCN lớp 5A1 - Chịu trách nhiệm chính BDHS tham gia các sân chơi trí tuệ khối 5; - Hỗ trợ GV, HS tham gia các cuộc thi về CNTT, văn nghệ trong khối.	21	03	03			2	25

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ CM, LL	Năm vào ngành	Chức vụ	Nhiệm vụ được phân công	Số tiết dạy theo khối	Số tiết giảm trừ				Số tiết thừa phân công GV dạy	TS tiết thực dạy
								theo chức danh	CN	con nhỏ	PT		
						- Thành viên tổ CNTT: Phối hợp với các tổ CNTT thực hiện các nhiệm vụ về CNTT của trường.							
2	Nguyễn Thị Hồng Thu	15/11/1991	ĐHSP	2011	GVCN lớp 5A2	- GVCN lớp 5A2 - Hỗ trợ GV, HS tham gia các cuộc thi về CNTT	21	4	3			03	25
3	Trần Thúy Hồng	13/10/1991	ĐHSP	2013	GVCN lớp 5A3	- GVCN lớp 5A3 - Phối hợp thực hiện các nhiệm vụ về CNTT trong tổ theo phân công của đồng chí TTCM	21	0	3			01	23
4	Nguyễn Thị Vân	22/06/1996	ĐHSP	HĐ 2017	GVCN lớp 5A4	- GVCN lớp 5A4 - Chịu trách nhiệm BDHS khối tham gia các cuộc thi do trường, quận phát động.	21	0	3	0		01	23
5	Hoàng Phương Mai	06/10/1994	ĐHSP	HĐ 2020	GVCN lớp 5A5	- GVCN lớp 5A5. - Phối hợp hỗ trợ HS tham gia các cuộc thi TDTT	21	0	3			1	23

6. Tổ GV bộ môn

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ CM	Năm vào ngành	Chức vụ	Nhiệm vụ được phân công	Số tiết dạy theo khối	Số tiết giảm trừ				Số tiết thừa phân công GV dạy	TS tiết thực dạy
								theo chức danh	CN	con nhỏ	PT		
1	Tôn Thị Diệu Thúy	28/3/1979	ĐHSP	2007	GV MT	- Dạy Mĩ thuật khối 1 đến khối 5	20				3	0	23

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ CM	Năm vào ngành	Chức vụ	Nhiệm vụ được phân công	Số tiết dạy theo khối	Số tiết giảm trừ				Số tiết thừa phân công GV dạy	TS tiết thực dạy
								theo chức danh	CN	con nhỏ	PT		
						- Phụ trách các cuộc thi liên quan đến MT của GV và HS, trang trí trong các hoạt động của NT - Các nhiệm vụ đột xuất khác theo phân công của HT.							
2	Dương Xuân Hằng	27/12/1977	ĐHSP	2000	TTCM-GV TD	- Tổ trưởng tổ GV chuyên: Thực hiện các nhiệm vụ theo Điều 14 của Điều lệ trường TH. - GVTD: Dạy TD khối dạy lớp 1A4, 1A5,2A1,2A2,2A3;3A4,3A5,4A1,4A2,5A4,5A5 - Chịu trách nhiệm chính trong tổ chức HKPĐ cấp trường, BDHS có năng khiếu môn Điền kinh, Cờ vua, cờ tướng, Aerobic tham gia HKPĐ cấp Quận.	22	3			3		28
3	Nguyễn Thị Hương	28/8/1991	ĐHSP	2016	GV TD	- GVTD: Dạy TD khối dạy lớp 1A1, 1A2,1A3,2A4,2A5,2A6;3A1,4A3,4A4,4A5,4A6,5A1,5A2,5A3 - Chịu trách nhiệm chính trong tổ chức HKPĐ cấp trường, BDHS có năng khiếu môn Cầu lông, bóng đá tham gia HKPĐ cấp Quận.	30	2			3		35
4	Nguyễn Thị Mỹ Linh	18/5/1988	ĐHSP	2013	GV ÂN	- GV Âm nhạc dạy các lớp: 1A3,1A4,1A5,1A6,2A4,2A5,2A6,3A4,3A4,3A6,3A7,4A4,4A5,4A6,5A4,5A5 - Dạy 16 tiết ÂN (CK) và 4 tiết TCÂN - Phụ trách phong trào VN của GV, HS.	16				3		19
5	Nguyễn Thị Mai Thúy	24/6/1993	ĐHSP	2016	TPCM - GVÂN	- GV Âm nhạc dạy các lớp: 1A1,1A2, 2A1,2A2,2A3,3A1,3A2,3A36,4A1,4A2,4A3,5A1,5A2,5A3	16	1		4	3		20

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ CM	Năm vào ngành	Chức vụ	Nhiệm vụ được phân công	Số tiết dạy theo khối	Số tiết giảm trừ				Số tiết thừa phân công GV dạy	TS tiết thực dạy
								theo chức danh	CN	con nhỏ	PT		
						- Dạy 14 tiết ÂN (CK) và 2 tiết TCÂN - Phụ trách phong trào VN của GV, HS.							
6	Phạm Thị Tiện	23/9/1978	CĐSP	2010	GVTH	- GV dạy Tin học: Dạy tin học khối 3,4,5 theo TKB - Các nhiệm vụ khác: Hỗ trợ các cuộc thi của HS qua mạng intenet; Phụ trách thi Tin học trẻ của HS;	23				3		26
7	Nguyễn Phương Thảo	02/08/1988	ĐHSP	2016	GVTA	- GV Tiếng Anh: 26 tiết, - Chịu trách nhiệm SHCM của nhóm TA, BB SHCM, - BD HS tham gia các cuộc thi TA, tổ chức các hoạt động liên quan đến TA	26				3		20
8	Vũ Thị Thanh Hiếu	01/10/1983	ĐH	2016	GVTA - TPT	- Tổng phụ trách: - Tư vấn học đường: - Dạy 8 Tiếng Anh	8						8
9	Lê Thị Oanh	10/11/1966	GVMT	ĐHSP	GV HĐMT	Dạy 10 tiết MT (CK) và 6 tiết TCMT	16						16
10	Lương Thúy Nga	18/10/1991	GVTA	ĐH	GVTAHĐ	Dạy 8 tiết tiếng Anh	8						8
11	Dương Thu Huyền	03/02/1988	GVTA	ĐH	GVTAHĐ	Dạy 20 tiết tiếng Anh	20						20

- Ngoài các nhiệm vụ chính đã phân công, CBGVNV thực hiện các nhiệm vụ phát sinh theo sự phân công của hiệu trưởng tuỳ vào nhiệm vụ nhà trường, cấp trên.